

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**                      **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HS-ST**

Ngày: 26/3/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Kim Hoàng.

Ông Trần Đức Nhì.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Thanh D;** Sinh ngày: 17/02/1975; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 101/10E2 đường PĐH, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Ở: Phòng trọ số E, khu nhà trọ số 123 đường PĐH, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Thành T (chết) và bà: Lê Kim H; Có vợ: Là bà Trần Thị Ngọc N và con: Có 01 người con, sinh năm 2012; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 05/8/2020.

Tiền án: Ngày 14/01/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» (Bản án số: 25/2016/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2019 và đã thi hành xong phần án phí và phần hình phạt bổ sung ngày 31/8/2017 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 63/GCN của Trại giam Thủ Đức và Công văn trả lời xác minh số: 1716/CCTHADS ngày 07/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

Nhân thân: Ngày 17/10/1995, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội «Sử dụng trái phép vũ khí» và 12 tháng tù về tội «Gây rối trật tự công cộng». Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án (Bản án

số: 1459/HSST). Đã thi hành xong phần án phí (Công văn trả lời xác minh số: 1811/CCTHADS ngày 28/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đoàn Liêu Minh T (Tí); Sinh năm: 1992; Trú tại: 122 đường số DB, Phường J, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Trần Thị Thanh Th; Sinh năm: 1991; Trú tại: 456/8 Bis (số mới: 454/2) đường HG, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Bà Lê Kim H; Sinh năm: 1949; Trú tại: 101/10E2 đường PDH, Phường F, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Công ty cổ phần Dịch vụ Sản xuất Xuất Nhập Khẩu BT; Địa chỉ: 222-222A đường HG, Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1961 - Là Tổng Giám đốc công ty.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Trịnh Ngọc T; Sinh năm 1970 - Trưởng Trung T Dịch vụ Du lịch Thương mại; Trú tại: Số 5, lô 11 đường HP, Phường J, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/8/2020, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 6 trên đường tuần tra, phát hiện Đoàn Liêu Minh T đang dừng xe gắn máy biển số 59N1-470.69 tại trước khu nhà trọ số 123 đường PDH, Phường F, Quận F có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, nhưng T không chấp hành mà điều khiển xe chạy vào trong khu nhà trọ rồi bỏ xe chạy bộ vào phòng trọ số 5 và khóa trái cửa bên trong. Sau khi phối hợp với Công an Phường F, Quận F kiểm tra hành chính phòng trọ số 5, tổ công tác phát hiện trong phòng, ngoài Đoàn Liêu Minh T, còn có Lê Thanh D cũng có mặt ở đó. Tiến hành kiểm tra phòng trọ, tổ công tác thu giữ trong bồn cầu nhà vệ sinh 03 gói nylon, bên trong chứa tinh thể không màu (02 gói để trong bọc nylon, mỗi bọc có 04 gói nylon nhỏ; 01 gói để trong túi vải màu đỏ). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của D 01 bộ dụng cụ dùng để phân ma túy, 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Oppo màu xanh, 01 chiếc hiệu Samsung màu trắng), 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K2-482.58 và số tiền 2.000.000 đồng;

thu giữ của T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, 01 chiếc xe gắn máy biển số 59N1-470.69 và số tiền 1.500.000 đồng.

Cùng thời điểm, tổ công tác kiểm tra hành chính phòng trọ số 2 (khu nhà trọ số 123 đường PĐH, Phường F, Quận F) do Trần Thị Thanh Th thuê ở, đã thu giữ của Th 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (để bên dưới bàn gỗ), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony, 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K1-994.83 và số tiền 500.000 đồng.

Sau đó đã đưa D, T, Th cùng vật chứng nêu trên cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Theo Biên bản xét nghiệm chất ma túy cùng ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Bệnh viện Quận 6 thì Lê Thanh D, Đoàn Liêu Minh T, Trần Thị Thanh Th đều dương tính với Amphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Thanh D khai: Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, D bắt đầu mua bán ma túy từ khoảng tháng 6/2020. Về nguồn gốc ma túy, D khai mua của một người đàn ông tên L (không rõ lai lịch). Tính đến ngày bị bắt, D mua ma túy của L 02 lần (lần đầu mua 1.000.000 đồng, lần thứ hai mua 4.000.000 đồng) rồi đem về phân ra để bán cho những người nghiện (không rõ lai lịch) kiếm lời, trong đó có bán cho Trần Thị Thanh Th 01 gói ma túy đá giá 2.000.000 đồng vào khoảng tháng 6/2020 tại phòng trọ số 5 khu nhà trọ số 123 đường PĐH, Phường F, Quận F (là phòng trọ của D thuê ở). Đối với 03 gói ma túy mà Công an thu giữ trong bồn cầu phòng trọ số 5, trong đó có 02 gói ma túy để trong bọc nylon (mỗi bọc có 04 gói nhỏ) là của D vừa bỏ vào bồn cầu xả nước chưa kịp trôi, còn 01 gói để trong túi vải màu đỏ không phải của D.

Đoàn Liêu Minh T khai: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/8/2020, trong lúc điều khiển xe gắn máy biển số 59N1-470.69 lưu thông đến ngã ba đường Hồng Bàng - đường Phạm Đình Hổ thuộc Phường 6, Quận 6 thì bất ngờ T bị Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Sợ bị bắt vì trước đó T có sử dụng ma túy nên T không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy vào khu nhà trọ số 123 đường PĐH. Thấy phòng số 5 cửa chỉ khép hờ không khóa, T bỏ xe chạy bộ vào trong phòng và khóa trái cửa lại. Lúc này, T thấy Lê Thanh D đang ngồi trên giường nên có nói Công an kiểm tra, D liền đứng dậy đi vào phòng vệ sinh xả nước, khoảng 05 phút sau Công an mở được cửa phòng vào kiểm tra. Qua kiểm tra đã thu giữ trong bồn cầu 03 gói ma túy đá (02 gói để trong bọc nylon, 01 gói để trong túi vải màu đỏ), T nghe D thừa nhận 02 gói để trong bọc nylon là của D, còn 01 gói để trong túi vải màu đỏ của ai thì T không biết.

Trần Thị Thanh Th khai: Bản thân nghiện ma túy, nên khoảng tháng 6/2020, Th có mua của Lê Thanh D (người thuê phòng số 5, khu nhà trọ số 123 đường PĐH, Phường F, Quận F) 01 gói ma túy đá giá 2.000.000 đồng để sử dụng. Còn gói nylon chứa tinh thể không màu mà Công an thu giữ dưới bàn gỗ là của một người bạn không rõ lai lịch cho Th, nhưng đó có phải là ma túy không thì Th không biết.

Xét thấy hành vi của Trần Thị Thanh Th không đủ yếu tố cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy», nên ngày 05/8/2020 Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã ra quyết định trả tự do cho Trần Thị Thanh Th (Quyết định số: 47/QĐTTD-MT).

Tại Kết luận giám định số: 1343/KLGD-H ngày 11 tháng 8 năm 2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Nguyễn Văn B (người chứng kiến), Trần Thị Thanh Th và hình dấu Công an Phường F, Quận F cần giám định, có khối lượng 30,3675g (ba không phẩy ba sáu bảy năm gam), không tìm thấy ma túy.

- Gói 2: Được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Nguyễn Văn B (người chứng kiến), Lê Thanh D và hình dấu Công an Phường F, Quận F. Bên trong có:

- + Tinh thể không màu trong 04 gói nylon (để trong 01 gói nylon) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6292g (một phẩy sáu hai chín hai gam), loại Methamphetamine.

- + Tinh thể không màu trong 04 gói nylon (để trong 01 gói nylon) cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,7257g (không phẩy bảy hai năm bảy gam), loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Nguyễn Văn B (người chứng kiến), Lê Thanh D, Đoàn Liêu Minh T và hình dấu Công an Phường F, Quận F cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 19,1318g (một chín phẩy một ba một tám gam), loại Methamphetamine.

Đối với Đoàn Liêu Minh T, Trần Thị Thanh Th, Cơ quan điều tra không chứng minh được cả hai có liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Thanh D, nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T, Th về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì ngày 06/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 6 đã quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng 06 tháng đối với T (Quyết định số: 230/QĐ-UB); ngày 06/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 12, Quận 6 đã quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng 06 tháng đối với Th (Quyết định số: 283/QĐ-UB).

Đối với người đàn ông tên Lương bán ma túy cho Lê Thanh D, Cơ quan điều tra không xác định được lai lịch.

Tại Cáo trạng số: 18/CT-VKS.Q6 ngày 05 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Thanh D về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo quy định tại điểm i, điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Thanh D khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi mua ma túy tổng hợp (loại ma túy đá) từ một người tên L (không rõ lai lịch) rồi đem về phòng trọ phân ra bán kiếm lời, nhưng bị cáo chỉ mới bán được cho Trần Thị Thanh Th một lần 01 gói ma túy đá giá 2.000.000 đồng vào khoảng tháng 6/2020 như nội dung bản cáo trạng nêu. Riêng 03 gói ma túy mà Công an thu giữ trong bồn cầu phòng trọ số 5 vào tối ngày ngày 04/8/2020, trong đó có 02 gói ma túy để trong bịch nylon (mỗi bịch có 04 gói nhỏ) là của bị cáo vừa bỏ vào bồn cầu xả nước nhằm phi tang sau khi nghe Đoàn Liêu Minh T nói có Công an kiểm tra, còn 01 gói để trong túi vải màu đỏ là của ai, có phải của Đoàn Liêu Minh T không thì bị cáo không biết;

Đại diện Công ty cổ phần Dịch vụ Sản xuất Xuất Nhập Khẩu BT, ông Trịnh Ngọc T trình bày: Khu nhà trọ số 123 đường PĐH, Phường F, Quận F trực thuộc Công ty cổ phần Dịch vụ Sản xuất Xuất Nhập Khẩu BT. Vào thời điểm Công an kiểm tra khu nhà trọ thì lãnh đạo Công ty có nghe quản lý báo lại là Công an đã thu giữ trong bồn cầu phòng trọ số 5 của một người tên Lê Thanh D đứng tên đăng ký thuê phòng 03 bịch ma túy đá. Ông T khẳng định khi khách đến thuê phòng, quản lý khu nhà trọ đã thực hiện đúng quy trình, còn việc khách có đem theo tài sản hay gì khác vào phòng thì nhân viên của ông không thể kiểm tra và quản lý được. Sau sự việc xảy ra, phía Công ty không có thiệt hại, nên không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thanh D như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Lê Thanh D từ 10 năm đến 11 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» theo điểm i, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Phạt tiền bị cáo Lê Thanh D từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, phía sau có ghi chữ Oppo đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Lê Thanh D và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6 và số tiền 2.000.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói bên ngoài có ghi vụ số: 1343/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ Anh T và cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh T. Bên trong có: tinh thể không màu có khối lượng 26,2612 gam, tinh thể không màu có khối lượng 1,4624 gam, tinh thể không màu có khối lượng 0,6309 gam, tinh thể không màu có khối lượng 18,2268 gam; 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 ống thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn ống hút, 01 hộp quẹt gas; 01 bộ dụng cụ dùng phân chia ma túy, gồm: 01 cân điện tử, 01 ống nhựa cắt xéo hai đầu, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 kiềm kẹp bằng kim loại, 10 bịch nylon có rãnh âm dương; 01 túi vải màu đỏ; 01 sim điện thoại số 0978052963.

Trả lại bị cáo Lê Thanh D 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng, phía sau có ghi chữ Samsung (bên trong có 01 sim điện thoại số 0333809210) đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Lê Thanh D và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

Còn các vật chứng khác, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã xử lý xong, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Lê Thanh D nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gói ma túy để trong túi vải màu đỏ không phải là của bị cáo. Ngoài ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời và chăm sóc mẹ già đang bệnh nặng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Lê Thanh D tại phiên tòa với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Bản ảnh hiện trường; Kết luận giám định; lời khai của Đoàn Liêu Minh T, Trần Thị Thanh Th và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thanh D đã phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Lê Thanh D đã mua bán chất ma túy ở thể rắn. Thời điểm bắt quả tang đã thu giữ trong bồn cầu của phòng trọ số 5 (do bị cáo đang ở và đứng tên thuê phòng) 03 gói ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 21,4867 gam (trong đó, có 08 gói ma túy để trong 02 gói nylon có tổng khối lượng 2,3549 gam và 01 gói ma túy để trong túi vải màu đỏ có khối lượng 19,1318 gam). Mặc dù tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh D không thừa nhận gói ma túy có khối lượng 19,1318 gam để trong túi vải màu đỏ là của bị cáo, nhưng tại Biên bản hỏi cung ngày 25/11/2020 của Công an Quận 6 (BL106-106A) cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai: ... bị cáo đang ngồi trên giường thì Đoàn Liêu Minh T chạy vào chốt cửa phòng rồi chạy thẳng vào phòng vệ sinh xả nước, xong quay ra liền và nói có Công an kiểm tra, bị cáo

đứng dậy đi vào phòng vệ sinh bỏ 02 gói ma túy vào bồn cầu xả nước (thời gian từ lúc T chạy ra nói có Công an cho đến lúc bị cáo vào phòng vệ sinh khoảng 01 phút), khi bỏ 02 gói ma túy vào bồn cầu xả nước, bị cáo không thấy gì trong bồn cầu. Bị cáo chỉ thấy 02 gói ma túy đã của bị cáo xả nước phi tang sợ Công an bắt giữ.... Mặt khác, Công an vào kiểm tra (có sự chứng kiến của bị cáo, Đoàn Liêu Minh T, người làm chứng Nguyễn Văn B) đã nhìn thấy ngay và thu giữ cùng một vị trí trong bồn cầu 03 gói ma túy (trong đó có 01 gói để trong túi vải màu đỏ), chứ không phải thu giữ 02 gói ma túy của bị cáo rồi tháo dỡ bồn cầu hay lục tìm ở những vị trí khác mới thu giữ được gói ma túy còn lại, cho nên nếu giả sử gói ma túy để trong túi vải màu đỏ do Đoàn Liêu Minh T bỏ vào bồn cầu xả nước thì bị cáo phải nhìn thấy trước khi bỏ 02 gói ma túy của bị cáo vào bồn cầu vì chính bị cáo đã thừa nhận cả 03 gói ma túy đều bị vướng lại không trôi sau khi xả nước (lời khai này của bị cáo phù hợp với Biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với Bản tự khai ngày 05/8/2020 của Đoàn Liêu Minh T: ... khi kiểm tra, Công an phát hiện trong bồn cầu 02 bịch nylon chứa tinh thể không màu và túi vải màu đỏ...). Từ những phân tích, có đủ cơ sở để buộc bị cáo Lê Thanh D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội «Mua bán trái phép chất ma túy» đối với toàn bộ số ma túy bị thu giữ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo về tội: «Mua bán trái phép chất ma túy» thuộc trường hợp «chất ma túy ở thể rắn có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam» theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo Lê Thanh D không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc trao đổi, cất giữ chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Lê Thanh D là người đã trưởng thành, hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhưng do hám lợi, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng để thỏa mãn con nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Bản thân bị cáo Lê Thanh D đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý (ngày 14/01/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 5 xử phạt 08 năm tù về tội «Mua bán trái phép chất ma túy»). Mặc dù bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án này, nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý là «Tái phạm nguy hiểm» thuộc trường hợp quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Ngoài ra, bị cáo Lê Thanh D còn có nhân thân xấu, đó là ngày 17/10/1995, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội «Sử dụng trái phép vũ khí» và 12 tháng tù về tội «Gây rối trật tự công cộng». Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Mặc dù lần phạm tội này bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án, nhưng điều này

cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh D là rất nghiêm trọng. Mặt khác, ma túy nói chung và các chất ma túy ở thể rắn như Methamphetamine nói riêng là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo có cha là ông Lê Thành T (Việt kiều ở Campuchia) từng tham gia các phong trào thể thao, văn nghệ nhằm tập hợp quần chúng để giáo dục tinh thần đoàn kết tương trợ nhau và yêu nước (gia đình ông T khi còn ở Campuchia cũng là cơ sở cách mạng). Và mặc dù bị cáo không thừa nhận gói ma túy trong túi vải màu đỏ là của bị cáo, nhưng quá trình điều tra cũng tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy cũng như hành vi cất giữ 02 gói ma túy, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Lê Thanh D theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Việc xử lý vật chứng: Phương tiện mà bị cáo Lê Thanh D dùng vào việc phạm tội là 01 chiếc điện thoại di động màu xanh, phía sau có ghi chữ Oppo đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Lê Thanh D và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước cùng 2.000.000 đồng, là tiền do bị cáo phạm tội mà có theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với 03 gói bên ngoài có ghi vụ số: 1343/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ Anh T và cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh T. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 26,2612 gam, tinh thể không màu có khối lượng 1,4624 gam, tinh thể không màu có khối lượng 0,6309 gam, tinh thể không màu có khối lượng 18,2268 gam; 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 ống thủy tinh, 01 bình nhựa có gắn ống hút, 01 hộp quẹt gas; 01 bộ dụng cụ dùng phân chia ma túy, gồm: 01 cân điện tử, 01 ống nhựa cắt xéo hai đầu, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 kiềm kẹp bằng kim loại, 10 bịch nylon có rãnh âm dương; 01 túi vải màu đỏ; 01 sim điện thoại số 0978052963 (trong chiếc điện thoại di động màu xanh, phía sau có ghi chữ Oppo), là vật cầm lưu hành, vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015



được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Còn 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng, phía sau có ghi chữ Samsung (bên trong có 01 sim điện thoại số 0333809210) đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Lê Thanh D và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6 thu giữ của bị cáo Lê Thanh D. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo vì không đủ căn cứ xác định bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội. Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 158/PNK ngày 14 tháng 9 năm 2020, Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14 tháng 8 năm 2020, Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17 tháng 02 năm 2021 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 18/QĐ-VKS-Q6 ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59K2-482.58, số máy KF26E0110533, số khung RLHKF2510KY023643 thu giữ của bị cáo Lê Thanh D; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, 01 chiếc xe gắn máy biển số 59N1-470.69 và số tiền 1.500.000 đồng thu giữ của Đoàn Liêu Minh T; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony, 01 chiếc xe gắn máy biển số 59K1-994.83 và số tiền 500.000 đồng thu giữ của Trần Thị Thanh Th, Cơ quan Công an đã xử lý xong (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 29/9/2020 của Công an Quận 6 và hai Biên bản giao, nhận vật chứng cùng ngày 06/8/2020 của Công an Phường F, Quận F - BL130, 152, 180), do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Đối với Đoàn Liêu Minh T, Trần Thị Thanh Th, Viện kiểm sát xác định không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy». Còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì cùng ngày 06/8/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 10 và Phường 12, Quận 6 đã quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng 06 tháng đối với T, Th, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với người đàn ông tên Lương bán ma túy cho bị cáo Lê Thanh D, do bị cáo khai không rõ nhân thân lai lịch, nên không có cơ sở điều tra làm rõ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Bị cáo Lê Thanh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Tuyên bố bị cáo **Lê Thanh D** phạm tội: «Mua bán trái phép chất ma túy».

- Căn cứ điểm i, điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Lê Thanh D** 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2020.

- Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Buộc bị cáo Lê Thanh D nộp phạt 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động màu xanh, phía sau có ghi chữ Oppo đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Lê Thanh D và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6 và 2.000.000 (hai triệu) đồng.

- Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) gói bên ngoài có ghi vụ số: 1343/2020 Q6, có chữ ký niêm phong lại của Giám định viên Võ Anh T và cán bộ điều tra Nguyễn Mạnh T. Bên trong có: Tinh thể không màu có khối lượng 26,2612 (hai sáu phẩy hai sáu một hai) gam, tinh thể không màu có khối lượng 1,4624 (một phẩy bốn sáu hai bốn) gam, tinh thể không màu có khối lượng 0,6309 (không phẩy sáu ba không chín) gam, tinh thể không màu có khối lượng 18,2268 (một tám phẩy hai hai sáu tám) gam; 01 (một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 (một) ống thủy tinh, 01 (một) bình nhựa có gắn ống hút, 01 (một) hộp quẹt gas; 01 (một) bộ dụng cụ dùng phân chia ma túy, gồm: 01 (một) cân điện tử, 01 (một) ống nhựa cắt xéo hai đầu, 01 (một) cây kéo bằng kim loại, 01 (một) kẹp bằng kim loại, 10 (mười) bịch nylon có rãnh âm dương; 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) sim điện thoại số 0978052963.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Lê Thanh D 01 (một) chiếc điện thoại di động vỏ màu trắng, phía sau có ghi chữ Samsung; 01 (một) sim điện thoại số 0333809210 đã được niêm phong, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Tấn P (Điều tra viên), Lê Thanh D và hình dấu Cơ quan điều tra Công an Quận 6.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Thanh D phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Lê Thanh D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ là Công ty cổ phần Dịch vụ Sản xuất Xuất Nhập Khẩu BT có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

**Nguyễn Thị Thùy Liên**